

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2024

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tại các văn bản: Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 “Về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai”; Kế hoạch số 3638/KH-UBND ngày 26/12/2023 “Về Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh Gia Lai”;

Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2024 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tạo sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách hành chính (CCHC), triển khai có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai: Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai”; Kế hoạch số 3638/KH-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác CCHC; tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai công tác CCHC. Tiếp tục nâng cao tinh thần phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở, góp phần duy trì và nâng cao Chỉ số CCHC; theo đó, Giám đốc Sở là người trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan và tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác CCHC.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu xây dựng, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Công tác rà soát và đề nghị xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật lĩnh vực Thông tin và Truyền thông (TT&TT) trên địa bàn tỉnh quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; tăng cường công tác theo dõi, thi hành pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp.

d) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết, giảm chi phí hành chính, TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm,

tính năng động, sáng tạo của công chức trong việc giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức. Tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, hình thức thanh toán trực tuyến đối với TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau. Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền, triển khai đồng bộ các giải pháp, khuyến khích tổ chức, người dân sử dụng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI). Đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau. Từng bước thay đổi thói quen, tạo sự tin tưởng của công dân, tổ chức khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI, dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của Sở cung cấp.

e) Tiếp tục tăng cường ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

f) Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy của Sở theo đúng quy định hiện hành; xây dựng đội CCVC có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của đội ngũ CCVC về tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ; nâng cao chất lượng giải quyết công việc của tổ chức, công dân thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Sở TT&TT.

g) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CCVC của Sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao đạo đức công vụ, năng lực thực thi công vụ. Tăng cường thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng CCVC để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong cơ quan.

h) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự

chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

i) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức. Tiếp tục nâng cao chất lượng sử dụng một cửa điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, hệ thống quản lý văn bản điều hành, hộp thư công vụ...; duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động hành chính của Sở.

k) Có các giải pháp cụ thể để thực hiện tốt các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ TT&TT giao Sở TT&TT chủ trì tham mưu thực hiện đổi mới nội dung xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số và khuyến khích CCVC nghiên cứu đề xuất các sáng kiến trong CCHC, nhất là cải cách TTHC trong lĩnh vực chuyên môn của Sở TT&TT nói riêng và trong nhiệm vụ CCHC của tỉnh nói chung.

2. Yêu cầu:

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm lãnh đạo các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát; nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại sở nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương hành chính nhà nước.

b) Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, trên tất cả các lĩnh vực, tạo được sự chuyển biến rõ nét, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

c) Tiếp tục phát huy những thành tích về CCHC mà Sở TT&TT đã đạt được trong thời gian vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt hạn chế, tồn tại trong CCHC nhằm đẩy mạnh công tác CCHC năm 2024 và những năm tiếp theo.

d) Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Thực hiện theo nội dung phụ lục: Bảng triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 (kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào các nội dung phân công, thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành cụ thể tại Bảng nhiệm vụ công tác kèm theo Kế hoạch này; các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm triển khai thực hiện.

- Bố trí đủ kinh phí, nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2024.

- Giao phòng Công nghệ thông tin chủ trì phối hợp với các phòng chuyên môn, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Giao Văn phòng Sở theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ trong nội bộ Sở; Văn phòng Sở có trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ trong nội bộ Sở, định kỳ tham mưu báo cáo của Sở với Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi cơ quan chuyên môn (Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai) theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Sở Khoa học&Công nghệ;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc (qua mạng);
- CCVC,NLĐ thuộc Sở (qua mạng);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hùng

BẢNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH GIA LAI NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 138/KH-STTTT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai)

A. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
1	Hoàn thiện môi trường pháp lý	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.	Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý của tỉnh hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính phủ số và Chính quyền số các cấp theo quy định, hướng dẫn của Trung ương	Báo cáo định kỳ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh hằng năm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số	- Triển khai Quyết định ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai; - Tiếp tục duy trì kết nối hệ thống LGSP của tỉnh đã triển khai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và triển khai sử dụng chính thức cho các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu có nhu cầu khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ	Báo cáo định kì về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số của tỉnh hằng năm	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Büro điện tử	Năm 2024 và các năm tiếp theo	Theo hướng dẫn của Trung ương

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			liệu quốc gia về dân cư; - Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.					
2	Phát triển hạ tầng số	Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn tỉnh.	- Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi IPV6 trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 – 2025. - Duy trì, nâng cấp hệ thống mạng điện rộng (WAN) của tỉnh.	Hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại tỉnh.	Tiếp tục Triển khai, xây dựng các hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại tỉnh.	Hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số tại tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục	Nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Gia Lai (Đầu tư, nâng cấp mở rộng hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho Trung tâm tích hợp dữ liệu; Nâng cấp, mở rộng hệ thống máy chủ;	Hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả	Nâng cấp, mở rộng hệ thống bảo mật; Nâng cấp, mở rộng hệ thống lưu trữ cơ sở dữ liệu; hệ thống lưu trữ SAN; hệ thống sao lưu dữ liệu; Đầu tư hệ thống điện toán đám mây (Cloud)....)	kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước				
		Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh tại các đơn vị, địa phương	Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” đã được UBND tỉnh phê duyệt, trong đó nội dung triển khai phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh tại các đơn vị, địa phương	Hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sau khi Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp	
3	Phát triển nền tảng và hệ thống số	Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các	- Tiếp tục duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các	Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh	cơ quan bên ngoài. - Tiếp tục bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của tỉnh.					
		Phát triển các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của tỉnh để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...	Các sở, ban, ngành tỉnh tiếp tục triển khai, xây dựng, phát triển các hệ thống đặc thù, chuyên ngành sử dụng trong phạm vi của tỉnh để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...	Các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Xây dựng, phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính phủ số.	- Tiếp tục duy trì, cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để phục vụ công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi tình trạng giải quyết hồ sơ; đánh giá mức độ hài lòng khi giao dịch với các cơ quan hành chính; gửi phản ánh, kiến nghị qua Zalo; công khai các thông tin công dân, tổ chức quan tâm; tuyên truyền các chủ trương, chính sách...đến công dân, tổ chức; đồng thời tiếp tục nghiên cứu phát triển trên các nền tảng ứng dụng khác. - Triển khai ứng dụng di động cung cấp các dịch vụ đô thị thông minh tại thành phố	Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND thành phố Pleiku, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			Pleiku.					
4	Phát triển dữ liệu số	Phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của tỉnh; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành với các địa phương; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật	Các sở, ban, ngành phát triển các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của tỉnh; phối hợp thực hiện chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành với các địa phương; ứng dụng dịch vụ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.	Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ của tỉnh.	Các sở, ban, ngành		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị việc cung cấp Cổng dữ liệu mở bao gồm các dữ liệu chuyên ngành do tỉnh Gia Lai công bố, cấp phép để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lại hoặc phân phối nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch và sự tham gia hợp tác của người dân, doanh nghiệp tạo ra các sản phẩm, giá trị mới cho xã hội - Phát triển kho dữ liệu lưu trữ điện tử (Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ). 	Kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh; UBND thành phố Pleiku, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của tỉnh nhằm lưu	Triển khai Nền tảng đô thị thông minh được xây dựng để tích hợp với các hệ thống thông	Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở		Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/ thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số	tin đang vận hành hoặc sẽ xây dựng trong tương lai của đô thị nhằm hỗ trợ chính quyền đô thị thực hiện hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành		Nội vụ, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố			
5	Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ	Phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển các nền tảng phục vụ phát triển chính quyền số, đô thị thông minh để tích hợp với các hệ thống thông tin đang vận hành hoặc sẽ xây dựng trong tương lai nhằm thực hiện hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành. - Duy trì phát triển hệ thống quản lý giao việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. 	Các Hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh tại các cấp chính quyền với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ	Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh tại các cấp chính quyền với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Chính phủ	Phối hợp kết nối, tích hợp theo thời gian thực giữa hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh tại các cấp chính quyền với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp nhất Phần mềm một cửa điện tử và cổng dịch vụ công; - Tiếp tục chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định. 	95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài tỉnh theo nhu cầu	Các sở, ban, ngành tiếp tục phát triển các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài tỉnh theo nhu cầu.	Các ứng dụng, dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài tỉnh theo nhu cầu.	Các sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ	Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ	95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước	Tiếp tục tăng cường sử dụng các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; một cửa điện tử của các đơn vị, địa phương; họp trực tuyến qua phần mềm của tỉnh như: https://emeeting.gialai.gov.vn và các phần mềm khác	95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các đơn vị, địa	Triển khai các nhiệm vụ đã được phân công tại Chương trình hành động số 921/UBND-CTHĐ ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khoá XVI) về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố	95% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
6	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp	phương trên địa bàn tỉnh	Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó nội dung triển khai phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh”.					
		Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục xây dựng, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Triển khai việc hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp tục xây dựng, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Tiếp tục duy trì, cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức.	Cung cấp thông tin trên các kênh Zalo Official Account.	Thông tin được cập nhật thường xuyên trên các kênh Zalo Official Account của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Đẩy mạnh triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải	Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.		tỉnh, UBND cấp huyện		
		Phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của Trung ương.	Các đơn vị phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của Trung ương.	Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện	Năm 2024 và các năm tiếp theo	
		Phối hợp triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Chính phủ.	Tiếp tục cung cấp, duy trì việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức	Phối hợp triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện		Năm 2024 và các năm tiếp theo	

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán trực tuyến khi thực hiện TTHC, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện phối hợp với các đơn vị, tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán trực tuyến, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.	Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tới tất cả người dân	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện		Năm 2024 và các năm tiếp theo	
7	Xây dựng, phát triển đô thị thông minh	Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế. Ưu tiên phát triển trước các dịch vụ giải quyết các vấn đề bức thiết của xã hội tại các đô thị như tắc nghẽn giao thông, ô nhiễm môi trường, phát triển du lịch, phát triển y tế, phát triển giáo dục, quản lý trật tự xây dựng và phải bảo đảm hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.	Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 20/01/2021	Phát triển các dịch vụ đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố Pleiku	Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị liên quan,	Năm 2024 và các năm tiếp theo	

B. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRONG NỘI BỘ SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
I	CAI CÁCH THẺ CHÉ							
1	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Công tác kiểm tra, rà soát và xử lý kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương	1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật	1. Quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Lệnh, Nghị quyết của Chủ tịch nước	Nghị quyết hoặc Quyết định của HDND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh	Các phòng chuyên môn được giao	Thanh tra Sở, Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	Sau khi có văn bản của các cơ quan Trung ương theo quy định	
			2. Cập nhật, đăng tải văn bản QPPL được lấy ý kiến, văn bản ban hành lên Web của Sở: https://stttgialai.gov.vn	Báo cáo	Các phòng chuyên môn	Thanh tra Sở, Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm 2024	
			3. Ban hành Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL; Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch	Kế hoạch	Thanh tra Sở	Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	Trước ngày 31/12/2023	
				- Báo cáo; - Các văn bản.	Thanh tra Sở	Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	Báo cáo kết quả thực hiện Quý IV năm 2024	

2	Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch công tác dỗi thi hành pháp luật	2. Triển khai đầy đủ, các quy định về theo dõi thi hành pháp luật tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP	4. Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật. - Các văn bản về thu thập thông tin tình hình thi hành pháp luật; - Báo cáo kết quả thực hiện	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Thanh tra Sở	Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	Ban hành Kế hoạch rước ngày 30/01/2024	
			5. Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Các văn bản	Thanh tra Sở	Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn	- Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật chậm nhất ngày 10/12/2024	

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Lập thủ tục trình UBND tỉnh công bố TTHC thuộc lĩnh vực quản lý của Sở TT&TT	3. Triển khai thực hiện đúng thời gian quy định về công bố TTHC	6. Dự thảo Tờ trình đề nghị công bố TTHC	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm 2024 khi phát sinh TTHC	
			7. Dự thảo Quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC	Quyết định				
			8. Cập nhật, công khai TTHC trên: Web của Sở, cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; Bộ phận Một cửa.	Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thường xuyên trong năm 2024 khi phát sinh TTHC	
2	Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC	4. Công văn đăng ký rà soát, đánh giá TTHC	9. Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC 2023	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Phòng TT-BC-XB; Phòng BCVT	Trong tháng 01/2024	
				Báo cáo			Trước ngày 15/8/2024	

3.	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh	5. Thực hiện theo tiến độ Kế hoạch số 76/KH-STTTT ngày 27/5/2021 về Thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở	10. Kế hoạch số 76/KH-STTTT ngày 27/5/2021	Báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch số 76/KH-STTTT ngày 27/5/2021	- Văn phòng Sở - Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm	
4	Tiếp tục triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử theo Kế hoạch 142/KH-STTTT ngày 09/12/2022	6. Thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính công	11. Kế hoạch 142/KH-STTTT ngày 09/12/2022	Báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch số 142/KH-STTTT ngày 09/12/2022	- Văn phòng Sở - Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm	
III CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY								
1	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên cơ sở thực hiện phân cấp hợp lý, rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm	7. Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước trên tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.	12. Chủ động nghiên cứu, theo dõi các văn bản hướng dẫn, triển khai của các bộ, ngành chuyên môn để kịp thời tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm	

2	Thực hiện các quy định của về, chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc. Hoàn thiện quy chế làm việc của Sở và Trung tâm CNTT&TT	8. Quy chế làm việc của Sở TT&TT	13. Dự thảo sửa đổi quy chế làm việc của Sở	Quyết định của Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thực hiện trong năm 2024	
		9. Quy chế làm việc Trung tâm CNTT&TT	14. Dự thảo sửa đổi quy chế làm việc của Trung tâm CNTT&TT	Quyết định của Giám đốc Trung tâm CNTT&TT	Phòng tổng hợp Trung tâm CNTT&TT	Các phòng thuộc Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm 2024	
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ							
1	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ	10. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức	15. Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước	Quyết định của Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	Thực hiện trong năm 2024	
2	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	11. Công chức, viên chức được tuyển dụng, cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, ngạch quy định	15. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CCVC năm 2024	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn	- Trong quý I/2024 - Báo cáo quý IV/2024	
3	Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ	12. Dự thảo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác	16. Ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác gắn với vị trí việc làm	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm 2024	

4	Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC	13. Cử công chức, viên chức làm công tác CCHC tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng do cơ quan chuyên môn tổ chức 17. Văn bản cử công chức, viên chức tham mưu công tác CCHC tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng	- Danh sách công chức tham gia. - Báo cáo kết quả đào tạo bồi dưỡng năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm 2024	
5	Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức.	14. Thực hiện Quyết định số 142/QĐ-STTTT ngày 06/11/2023 về Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động của Sở TT&TT 18. Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT gửi về Văn phòng Sở	Quyết định	Tập thể lãnh đạo và cán bộ chủ chốt Sở	Văn phòng Sở, Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thực hiện trong năm 2024	
V	CÁI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
1	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành	15. Dự thảo, tổng hợp kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2023 theo quy định 19. Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm năm 2023 theo quy định	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trước 31/01/2024	

	chính và đơn vị sự nghiệp công lập	16. Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.	20. Quyết định giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính	- Quyết định; - Văn bản.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Theo quy định	
2	Nâng cao chất lượng, hiệu quả tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị	17. Thực hiện báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công	21. Báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trước ngày 28/02/2024	
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
1	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 76/KH-STTTT ngày 27/5/2021 về Thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai	18. 100% hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị sử dụng	22. Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn liên quan thuộc Sở.	Quý I năm 2024	
		19. Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC đang thực hiện	23. Điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC đang thực hiện	Kết quả số hóa các mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC	- Phòng CNTT - Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn liên quan	Thực hiện thường xuyên trong năm	

	<p>20. Nghiên cứu, đề xuất tổ chức thực hiện tiếp nhận hoặc hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC tại nhà hoặc hẹn giờ trả kết quả TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức</p>	<p>24. Rà soát TTHC có thể thực hiện hỗ trợ cá nhân, tổ chức tại nhà hoặc hẹn giờ trả kết quả TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức</p>	<p>Thông báo Danh mục TTHC được hỗ trợ thực hiện TTHC tại nhà hoặc hẹn giờ trả kết quả TTHC theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức</p>	<p>Văn phòng Sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng chuyên môn liên quan - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Bưu điện tỉnh 	<p>Trong năm 2024</p>	
	<p>21. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa xuống còn tối đa 15 phút/01 lần đến giao dịch</p>	<p>25. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa tối đa 15 phút/01 lần đến giao dịch</p>	<p>Báo cáo kết quả thời gian giải quyết tại Bộ phận Một cửa cho mỗi lần giao dịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Văn phòng Sở -Phòng TTBCXB - Phòng BCVT 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Bưu điện tỉnh 	<p>Từ tháng 01/2024 Báo cáo về Văn phòng UBND tỉnh trước 19/12/2024</p>	
	<p>22. Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ”</p>	<p>26. Hoàn thành các nhiệm vụ theo Kế hoạch 3031//KH-UBND ngày 23/12/2023 của UBND tỉnh về “Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ”</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Văn phòng Sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các phòng chuyên môn thuộc Sở. 	<p>Thực hiện trong năm 2024</p>	

2	Sử dụng hiệu quả tất cả các hệ thống công nghệ thông tin đã triển khai thực hiện	23. Hệ thống quản lý văn bản và điều hành	27. Tất cả văn bản, hồ sơ công việc đi và đến được xử lý, luân chuyển nội bộ cơ quan hoàn toàn trên phần mềm QLVBĐH của sở (Trừ văn bản mật).	Báo cáo CCHC năm 2024	- P.CNTT - Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT thuộc Sở.	Trong năm 2024	
		24. Hệ thống thu điện tử công vụ	28. 100% Công chức, viên chức trao đổi công việc qua thông thư điện tử công vụ	Báo cáo CCHC năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trong năm 2024	
		25. Duy trì, vận hành Cổng Dịch vụ công của tỉnh; tiếp tục tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần lên Cổng Dịch vụ công quốc gia	29. Cổng Dịch vụ công của tỉnh đáp ứng đầy đủ chức năng, tính năng kỹ thuật theo yêu cầu tại Quyết định số 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018, Quyết định số 1705/QĐ- BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tích hợp đầy đủ DVCTT toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo quy định. Duy trì kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia; tích hợp, cung cấp các DVCTT toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần của tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT trong xây dựng, phát triển CQĐT, chính quyền số	Phòng CNTT	Trung tâm CNTT&TT	Trong năm 2024	

		26. Hệ thống Một cửa điện tử cung cấp dịch vụ công trực tuyến	30. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan. Tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần	Báo cáo định kỳ công tác Kiểm soát TTHC	Phòng Công nghệ thông tin Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn; Ban biên tập WebSite	Trong năm 2024	
		27. Tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả trang thông tin điện tử của Sở cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trong các chuyên mục trên trang thông tin điện tử theo quy định	31. Trang thông tin điện tử của Sở : https://sttttgiolai.gov.vn đầy đủ các chuyên mục cung cấp phải đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP và Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền điện tử tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai tại Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh.	Báo cáo CCHC năm 2024	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trong năm 2024	
		28. Duy trì, vận hành, hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	32. 100% các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có yêu cầu kết nối chia sẻ dữ liệu được kết nối vào LGSP	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT, xây dựng CQĐT, chính quyền số	Phòng CNTT	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trong năm 2024	
3	Duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015	29. Thực hiện ban hành mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng trước ngày 15/01/2024	33. Dự thảo Mục tiêu chất lượng của Sở năm 2024	Ban hành Mục tiêu chất lượng của Sở năm 2024	Ban ISO	Văn phòng, Thanh tra, Các phòng chuyên môn	Trước 15/01/2024	

		34 . Dự thảo Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng của Sở năm 2024	Ban hành Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng của Sở năm 2024;	Ban ISO	Văn phòng, Thanh tra, Các phòng chuyên môn	Trước 15/01/2024	
			Thực hiện đánh giá kiểm tra việc thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2024	Ban ISO	Văn phòng, Thanh tra, Các phòng chuyên môn	Trước 30/11/2024	
	30. Xây dựng bảng nhận diện rủi ro và cơ hội, kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội năm 2024	35. Dự thảo bảng Xây dựng bảng nhận diện rủi ro và cơ hội, kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội năm 2024	Ban hành bảng nhận diện rủi ro và cơ hội, kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội năm 2024	Ban ISO	Văn phòng, Thanh tra, Các phòng chuyên môn	Trước 30/11/2024	
			Thực hiện đánh giá kiểm tra giải quyết rủi ro và cơ hội, việc thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2024	Ban ISO	Văn phòng, Thanh tra, Các phòng chuyên môn	Trước 30/11/2024	
	31. Tổ chức đánh giá nội bộ hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015	36. Dự thảo Kế hoạch đánh giá	- Báo cáo kết quả đánh giá nội bộ hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015	Giám đốc Sở	Ban ISO, Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn	Trước 30/11/2024	
		37. Dự thảo Chương trình đánh giá	- Báo cáo thực hiện khắc phục các điểm không phù hợp của HTQLCL	Ban ISO	Ban ISO, Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn		

			38. Dự thảo Thành lập Tổ đánh giá	Thông báo thành lập Tổ đánh giá	Ban ISO	Ban ISO, Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn		
		32. Họp xem xét lãnh đạo Sở hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015	39. Thông báo Họp xem xét lãnh đạo Sở hệ thống QLCL TCVN ISO 9001:2015	Biên bản, Báo cáo kết quả Họp xem xét lãnh đạo Sở	Giám đốc Sở	Ban ISO, Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn	Trước 15/12/2024	
CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH								
1	Hoàn thành 100% Kế hoạch CCHC, Kế tuyên truyền CCHC	33. Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú	40. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 của Ngành TT&TT	Kế hoạch	P.TTBCXB	Văn phòng Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trước 31/12/2023	
			41. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 của Sở TT&TT	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trước 31/12/2023	
			42. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Báo cáo	P.TTBCXB Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Theo quy định	
		34. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.	43. Lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC là một trong các tiêu chí đánh giá chất lượng công chức, viên chức và bình xét thi đua – khen thưởng hàng năm	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Quý IV/2024	

2	Tự kiểm tra công tác CCHC	<p>34. Tăng cường các kiểm tra, giám sát. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC; Kip thời chấn chỉnh kỷ luật, siết chặt kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ</p>	44. Kế hoạch Tự kiểm tra công tác CCHC 2024	Kế hoạch, Báo cáo Tự kiểm tra công tác CCHC 2024	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Kế hoạch ban hành Quý I/2024.	
			45. Báo cáo kết quả kiểm tra	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Trong Quý IV/2024	
3	Sáng kiến cải cách hành chính	35. Có giải pháp khuyến khích CCVC có sáng kiến CCHC mang lại hiệu quả (ít nhất có 01 giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC)	46. Văn bản đánh giá kết quả sáng kiến CCHC áp dụng trong thực tế	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng chuyên môn, Trung tâm CNTT&TT	Thường xuyên trong năm	